

UBND TỈNH CAO BẰNG
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4852 /SNV-CCVC

Cao Bằng, ngày 09 tháng 10 năm 2018

V/v góp ý đối với dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh.

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các tổ chức Hội đặc thù.

Thực hiện Công văn số 101-CV/BCSD ngày 12 tháng 6 năm 2018 về việc xây dựng dự thảo Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 và Nghị Quyết của Tỉnh ủy mới ban hành; Công văn số 904/VP-NC ngày 01 tháng 10 năm 2008 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xin ý kiến dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương hành động số 26-CTr/TU ngày 29/6/2018 của Tỉnh ủy Cao Bằng và Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ.

Sở Nội vụ được giao chủ trì xây dựng dự thảo Chương trình của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 Của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về về cải cách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp. Sở Nội vụ triển khai, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Chương trình hành động của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết. Sở Nội vụ gửi dự thảo Kế hoạch tới các cơ quan đơn vị nghiên cứu góp ý (có dự thảo kèm theo đăng tải trên trang thông tin điện tử Sở Nội vụ tại địa chỉ: sonoivu.caobang.gov.vn).

Ý kiến góp ý bằng văn bản gửi về Sở Nội vụ trước ngày 18/10/2018 để Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CCVC.



Đông Thị Kiều Oanh

Số: /KH-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 9 năm 2018

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 29/6/2018 của Tỉnh ủy Cao Bằng và Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp

Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 27-NQ/TW); Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 29/6/2018 của Tỉnh ủy Cao Bằng thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động số 26-CTr/TU); Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 107/NQ-CP), Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 26-CTr/TU và Nghị quyết số 107/NQ-CP về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh để thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp nhằm nắm vững, thực hiện thống nhất quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết.
2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước trong việc cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.
3. Xác định nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, toàn diện để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết.

II. NHIỆM VỤ

1. Công tác thông tin, tuyên truyền

1.1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố: Có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy cùng cấp tổ chức triển khai Nghị quyết số 27-NQ/TW, Chương trình hành động số 26-CTr/TU và Nghị quyết số 107/NQ-CP về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý (*thực hiện thường xuyên*).

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 195-KH/TU ngày 16/01/2018 của Tỉnh ủy Cao Bằng về việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” (*thực hiện thường xuyên*).

1.2. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức tuyên truyền mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung cải cách, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện cải cách chính sách tiền lương đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp nhà nước, nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận trong xã hội, phát huy tinh thần của người đứng đầu, nỗ lực của các cấp, các ngành, doanh nghiệp để thực hiện thành công mục tiêu của Nghị quyết số 27-NQ/TW (*tập trung thực hiện trong quý IV năm 2018, sau đó duy trì thực hiện thường xuyên*).

2. Thực hiện cải cách chính sách tiền lương

2.1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố: Có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Rà soát, sắp xếp biên chế của cơ quan, đơn vị, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc của từng bộ phận, trên cơ sở đó bố trí cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm (*thực hiện thường xuyên*).

- Rà soát, sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện theo quy định khung của Chính phủ quy định (*sau khi có quy định của Chính phủ*).

- Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (*thực hiện thường xuyên*).

- Thực hiện chuyên xếp lương đối với từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý *(khi có quy định của Chính phủ)*.

- Thực hiện bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý *(khi có hướng dẫn cụ thể của các bộ, ngành liên quan)*.

2.2. Sở Nội vụ

- Tiếp tục tham mưu các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới, tinh giản, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, các đơn vị sự nghiệp công lập; gắn trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị và người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập với việc thể chế hoá và thực hiện các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khoá XII, đặc biệt là việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách Nhà nước, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tạo nguồn bền vững cho cải cách chính sách tiền lương.

- Căn cứ danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, cơ cấu công chức, viên chức, khung năng lực theo từng vị trí việc làm và tinh giản biên chế theo các nghị quyết của Đảng và quy định của Nhà nước đã được ban hành, thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để thực hiện trả lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo.

- Tham mưu cho UBND tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện chuyển xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức *(khi có quy định cụ thể của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành liên quan)*.

- Kiểm tra kết quả chuyển xếp lương và việc thực hiện chế độ tiền lương của các cơ quan, đơn vị *(sau khi đã thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW)*.

2.3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Từ năm 2018 đến năm 2020: Tham mưu, hướng dẫn thực hiện điều chỉnh tăng mức lương tối thiểu vùng phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, khả năng chi trả của doanh nghiệp để đến năm 2020, mức lương tối thiểu bảo đảm mức sống tối thiểu của người lao động và gia đình của người lao động; triển khai thực hiện thí điểm quản lý lao động, tiền lương đối với doanh nghiệp nhà nước theo các nội dung của Đề án cải cách chính sách tiền lương.

- Từ năm 2021 đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030: Từ năm 2021, triển khai định kỳ điều chỉnh nâng mức lương tối thiểu vùng trên cơ sở khuyến nghị của Hội đồng Tiền lương quốc gia và không can thiệp trực tiếp vào chính sách tiền lương của doanh nghiệp; hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện chính sách tiền lương trên cơ sở thương lượng, thỏa thuận giữa người sử dụng lao động với người lao động và đại diện tập thể người lao động; thực hiện quản lý lao động, tiền lương trong doanh nghiệp nhà nước theo phương thức khoán chi phí tiền lương gắn với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đến năm 2025 và tiến tới giao khoán nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp vào năm 2030.

2.4. Sở Tài chính

- Thực hiện quyết liệt các biện pháp thu ngân sách, phấn đấu tăng thu ngân sách hằng năm; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về thuế; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước và đầu tư xây dựng cơ bản.

- Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước; tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên tăng thêm hằng năm cho đến khi thực hiện khoán quỹ tiền lương trên cơ sở biên chế được cấp có thẩm quyền giao. Thực hiện khoán quỹ lương gắn với mục tiêu tinh giản biên chế cho các cơ quan, đơn vị.

- Đơn vị sự nghiệp công lập đã tự chủ tài chính phải tự bảo đảm nguồn để thực hiện cải cách chính sách tiền lương. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm một phần chi thường xuyên, tiếp tục sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ (riêng ngành Y tế sử dụng tối thiểu 35% sau khi trừ các chi phí đã kết cấu vào giá dịch vụ), tiết kiệm 10% chi thường xuyên nguồn ngân sách tăng thêm hằng năm và sắp xếp từ nguồn dự toán ngân sách nhà nước được giao để bảo đảm nguồn thực hiện cải cách chính sách tiền lương.

- Đơn vị sự nghiệp công lập không có nguồn thu do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên, thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên nguồn ngân sách tăng thêm hằng năm và sắp xếp từ nguồn dự toán ngân sách nhà nước được giao để thực hiện cải cách chính sách tiền lương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Chương trình hành động số 26-CTr/TU của Tỉnh ủy Cao Bằng và Kế hoạch này của UBND tỉnh.

2. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ trước ngày 25 tháng 11 hằng năm xây dựng báo cáo của tỉnh Cao Bằng về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết để báo cáo Chính phủ theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch của UBND tỉnh Cao Bằng thực hiện Chương trình hành động số 26-CTr/TU và Nghị quyết số 107/NQ-CP về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy; (đề b/c)
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- VPUBND tỉnh: LDVP, CV (bản scan);
- Báo Cao Bằng; Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, TP Cao Bằng;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Xuân Ánh